

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa****Tập 184****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyển ngữ: Hạnh Chơn****Biên tập: Bình Minh****Thời gian: 03.11.2010****Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội \_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 214, chúng ta bắt đầu xem từ câu thứ sáu, chữ thứ ba.

“Nay Bồ Tát Pháp Tạng lại nói rằng: Không phải cảnh giới của ta, thỉnh Phật rộng nói, tức là mộ thánh hiền bên ngoài. Đại sư Tuân Đế nói: Đây là Bồ Tát Pháp Tạng tự mở cánh cửa tha lực. Lời này phá huyền vi của Tịnh độ, thế gian gọi Tịnh độ là pháp môn tha lực”. Hôm qua chúng ta học đến đây, hôm nay đọc lại một lần nữa, bên dưới mới tiếp tục được, mới có thể nói tiếp.

Đoạn này Bồ Tát Pháp Tạng, sau khi nghe Đức Phật khai thị trên thực tế vấn đề này đã nói rõ ràng minh bạch, ngài hiểu, phàm phu chúng ta không hiểu. Không những phàm phu không hiểu, Phật Bồ Tát trong mười pháp giới cũng không hiểu, vì sao vậy? Vì Phật đó là tương tự tức Phật, không phải chân Phật. Trong Kinh Hoa Nghiêm, chân Phật là Viên giáo sơ trụ trở lên, phá nhất phẩm vô minh, chứng nhất phần pháp thân, đây là chân Phật, người của tầng lớp này có thể nghe hiểu.

Ngày nay chúng ta có thể lãnh hội được một chút, là vì huân tu lâu dài kinh luận đại thừa, cũng có thể lãnh hội, không còn hoài nghi. Nhưng đây gọi là giải ngộ, không phải chứng ngộ, bản thân chúng ta chưa chứng ngộ. Giải ngộ có thể giúp chúng ta sanh khởi tín tâm, sanh khởi nguyện tâm, hiện tại không đạt được lợi ích. Nếu là chứng ngộ, họ thật sự được lợi ích, chắc chắn nhập vào cảnh giới Phật. Điều quan trọng, Tịnh độ là nhị lực pháp môn, đặc biệt chú trọng tha lực, tha lực chính là sức gia trì của Phật A Di Đà. Mấy câu này là duyên khởi của tha lực, vì sao Tịnh tông là pháp môn tha lực, ở đây đều nói ra.

Chúng ta xem tiếp bên dưới: “Sở dĩ Tịnh tông có thể phổ bị ba căn, một đời thành tựu”. Ở trước chúng ta đã học, ngũ thừa khế nhập cõi báo, nói còn cứu cánh, còn triệt để hơn ở đây. Ở đây nói ba căn, cũng bao gồm ngũ thừa. Ba căn là thượng căn, trung căn, hạ căn. Nói tương tận, trên thượng căn còn có thượng thượng căn, ba căn này cũng bao gồm trong đó, có thượng thượng

căn, có thượng căn. Bậc thượng thượng căn rất ít, quả thật không thường gặp. Chúng ta thấy trong kinh điển, từng xuất hiện ở thế giới chúng ta.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là thượng thượng căn, ngài có năng lực đồng thời buông bỏ cả vọng tưởng phân biệt chấp trước, không phải hàng thượng thượng căn không làm được như thế. Ngày xưa thế gian chúng ta từng xuất hiện một bậc, đại sư Huệ Năng lực tổ Thiên tông thời nhà Đường, đó cũng là hàng thượng thượng căn, tuổi tác không lớn, 24 tuổi. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni buông bỏ triệt để năm 30 tuổi, buông bỏ như vậy gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Đại sư Huệ Năng biểu diễn cho chúng ta thấy, cũng là đồng thời buông bỏ, nhanh gọn sạch sẽ, cho nên Ngũ tổ đem y bát truyền cho ngài, đây là nhất thời đốn ngộ.

Nếu nói là hai ba năm ngộ nhập cảnh giới này, năm sáu năm ngộ nhập cảnh giới này, hoặc là mười mấy hai mươi năm, thậm chí là 30 năm nhập vào cảnh giới này, ngày xưa nhân số này không ít. Quý vị xem Ngũ Đăng Hội Nguyên, ghi chép hơn 1700 người. Truyền Đăng Lục, Cảnh Đức Truyền Đăng Lục, kết hợp với Giáo môn 2000 năm nay, sau khi Phật giáo truyền vào Trung quốc, người có thể đạt được minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, chúng ta dự đoán hơn 3000 người. Thành tựu này đúng là quá lớn, thật sự hơn hẳn bản địa như Ấn Độ, đạt được cảnh giới cao như vậy.

Hơn 2000 năm có thành tựu tốt đẹp như thế, nếu thêm người tu chứng Tịnh độ đúng là không thể tưởng tượng. Thêm người tu chứng pháp môn Tịnh độ, chúng ta khẳng định trên mười ngàn người. Chỉ nói riêng Tịnh độ, nếu Tịnh tông so sánh với Thiên tông, ít nhất là gấp mười lần, không chỉ như thế. Thiên tông có hơn 3000 người thành tựu, vậy Tịnh tông có hơn ba mươi ngàn, thông thường chúng ta nói trên 100 ngàn người, chúng ta có thể tin điều này. Nghĩa là có lý do để tin, 2000 năm nay người niệm Phật vãng sanh Tịnh độ, quả thật trên 100 ngàn người. Trong Vãng Sanh Truyện ghi chép chỉ số ít người, rất nhiều người niệm Phật vãng sanh mà không ai biết, chiếm tuyệt đại đa số. Cho nên Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện, đó đều là số ít, có một vài văn nhân học giả biết, viết truyện ký về họ. Người nơi nông thôn hẻo lánh niệm Phật vãng sanh rất nhiều, đây là ba căn phổ bị. Thiên tông đúng là hàng thượng thượng căn, ba căn thượng trung hạ Thiên tông hầu như không có phần, chỉ có Tịnh độ tông một đời thành tựu.

“Biện” là làm thỏa đáng việc liễu sanh tử, xuất luân hồi, thành tựu trong đời này. “Phàm phu nhị thừa”, thị thừa là Thanh văn, Duyên giác. “Liệt đẳng bất thoái”, trường hợp này cũng có thể chứng được tam bất thoái. Ba loại bất thoái này, loại thứ nhất là vị bất thoái, vị bất thoái, sơ quả tiểu thừa và đại thừa sơ tín vị Bồ Tát chứng được. Chứng được vị thứ này tuy chưa ra khỏi

lục đạo, nhưng họ đã đạt được sự bảo đảm không đọa vào tam đồ, cho nên gọi là vị bất thoái. Chưa ra khỏi luân hồi lục đạo, họ ở trong lục đạo là cõi người và cõi trời, bảy lần tới lui. Bảy lần lui tới cõi người và cõi trời, họ liền ra khỏi lục đạo, đây là vị bất thoái.

Thứ hai là hành bất thoái, hành bất thoái là Bồ Tát, không thoái tâm bồ đề, không thoái đạo Bồ Tát, điều này không phải người bình thường có thể làm được. Thanh văn, Duyên giác, Quyền giáo Bồ Tát đều không làm được. Trong thập pháp giới, chỉ có Phật làm được hành bất thoái. Bồ Tát trong thập pháp giới có vị bất thoái, chưa đạt được hành bất thoái, quý vị xem không đơn giản chút nào! Tâm bồ đề, Bồ Tát hành đều còn thoái chuyển, đến lúc nào thật sự bất thoái? Ra khỏi mười pháp giới đến nhất chân pháp giới, chính là cõi thật báo trang nghiêm của Chư Phật Như Lai, họ bất thoái. Không những hành bất thoái, lại thêm niệm bất thoái, đây là chứng được cả ba loại bất thoái. Vị bất thoái, hành bất thoái, niệm bất thoái, đó là gì? Mỗi niệm đều hướng đến Vô thượng chánh đẳng chánh giác, vì họ không có chướng ngại. Không có kiến tư phiền não, không có trần sa phiền não, không có vô minh phiền não, nghĩa là không còn phiền não. Vì thế họ chỉ có tiến, không có thoái chuyển. Tốc độ tiến bộ mỗi người không giống nhau, người căn tánh sắc bén thì tiến bộ rất nhanh, có người tiến bộ chậm, nhưng họ tuyệt đối không bị thoái chuyển. Phạm phu nhị thừa cũng có thể chứng được ba loại bất thoái, điều này quá hy hữu, quả thật rất hy hữu, cũng có thể thành tựu ngay trong đời này, vị bất thoái, hành bất thoái, niệm bất thoái. Đây là gì? “Đều nhờ sức gia trì của sáu chữ hồng danh, nhất thừa nguyện hải của Phật Di Đà”, cần phải nhớ câu này. Vì sao họ có thể đạt được tam bất thoái? Dựa vào oai thần bốn nguyện của Phật A Di Đà gia trì, 48 nguyện của Phật A Di Đà gọi là nhất thừa nguyện hải. Còn tu hành sáu chữ: “Nam Mô A Di Đà Phật”, có thể bảo đảm trong đời này chứng được tam bất thoái. Pháp môn này khó tin, quả thật không dễ, cho nên đây không phải là dựa vào sức mình, hoàn toàn dựa vào tha lực. Tuy hoàn toàn dựa vào tha lực, nhưng nếu bản thân không tin thật, nếu không phải thật sự phát nguyện, thật sự niệm Phật thì sức mạnh của Phật A Di Đà không gia trì được, cũng nghĩa là không giúp quý vị được. Tuy Phật có năng lực, nhưng vẫn không giúp được. Bản thân quý vị phải bằng lòng tiếp thu, sức mạnh của Phật mới gia trì được. Chỉ cần quý vị thật sự tin, thật sự phát nguyện, thật sự tiếp thu, đời này chắc chắn thành Phật.

Chúng ta xem trong điển tịch ghi chép, người niệm Phật vãng sanh rất nhiều. Chúng ta thấy trong Vãng Sanh Truyện ghi chép, đó là trong quá khứ. Bây giờ người niệm Phật, chúng ta rất quen thuộc. Chúng tôi từng là đồng tham đạo hữu tốt, bây giờ họ đã đi trước, ra đi rất tự tại, tiêu sái, khiến chúng ta nhìn thấy. Đây là thật, không phải là giả. Không sanh bệnh, biết trước giờ chết, biết được bản thân khi nào đi. Mời mọi người đến tiễn đưa, mở đại hội

vãng sanh, đây là thật không phải giả. Biết trước giờ chết, không sanh bệnh, nói khi nào đi thì khi đó đi. Nói cho chư vị biết, người có phước báo lớn ở nhân gian cũng có thể làm được.

Tôi nhớ lúc nhỏ, khoảng bảy tám tuổi đã nhớ chuyện, ở quê nhà có một bà cụ, ra đi không hề sanh bệnh. Còn rất mạnh khỏe nói với con cái bà phải đi, nói với họ thời gian rất chuẩn xác, người nhà đều đến đầy đủ. Lúc đó vẫn là đại gia tộc, cho nên tôi còn thấy được truyền thống gia đình ngày xưa. Bà có mười người con, không ở riêng, là một đại gia tộc. Lúc đó người trong nhà, người làm không còn hưng thịnh, chỉ khoảng hơn 100 người, một gia tộc như thế. Tôi có quan hệ thân thích với gia đình họ, cô tôi làm dâu trong dòng họ này. Bà ra đi đoan tướng hy hữu, một người đang còn mạnh khỏe như vậy vãng sanh, họ không biết niệm Phật. Chuyện này tôi còn nhớ, đây là người có phước báo, suốt đời tích lũy công đức, quả báo đạt được nhờ tâm thiện hành vi thiện. Sau này chúng ta học Phật biết được, quả báo này được sanh lên cõi trời. Họ ra đi như vậy, chúng ta biết phước báo của họ rất lớn. Khi họ đi thiên nhân đến nghênh đón, cũng có một đội cung nghinh sắp hàng hoan nghênh.

Khi người niệm Phật vãng sanh, Phật A Di Đà, Quán Âm, Thế Chí, rất nhiều người đến nghênh đón. Điều này rất nhiều đồng tu học Phật đều biết, biết thì bản thân phải lập chí nguyện: Họ làm được, tôi cũng làm được. Đời này họ có thể thành tựu, vì sao tôi không thể thành tựu? Nghĩ kỹ xem họ thành tựu như thế nào, đây là tấm gương tốt cho chúng ta, chúng ta cần học tập theo họ.

Vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, mới đúng là lìa khổ được vui, vĩnh viễn thoát ly cái khổ của luân hồi lục đạo. Thế giới Cực Lạc đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát, đây là niềm vui chân thật. Vĩnh viễn không thoái chuyển đến mười pháp giới, đương nhiên càng không thoái chuyển vào lục đạo, đời này quý vị đến thế giới Cực Lạc làm Phật, làm Phật nghĩa là trở về bản tánh. Cổ nhân nói: “nhân chi sơ, tánh bản thiện”, quý vị trở về bản tánh vốn thiện. Phật pháp gọi đây là thành Phật, trở về tự tánh, đây là cứu cánh viên mãn. Chỉ có trở về tự tánh, ta mới có trí tuệ, có năng lực giúp vô lượng chúng sanh đau khổ khắp biến pháp giới hư không giới, ta mới có năng lực này. Nếu bản thân chưa đạt được thành tựu cao nhất, sẽ không có năng lực như thế.

Năng lực này xuất hiện, ở cõi thật báo trang nghiêm là có. Hay nói cách khác, trong cõi thật báo, Bồ Tát sơ trụ có năng lực này. Thiên tông nói minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật là có năng lực này. Nhưng Tịnh độ tông rất đặc biệt, Tịnh độ tông vừa vãng sanh đến thế giới Cực Lạc liền có năng lực này, vì sao vậy? Vì quý vị là A Duy Việt Trí Bồ Tát! Bất luận phẩm vị của quý vị như thế nào, cõi phàm thánh đồng cư hạ hạ phẩm vãng sanh, đến

thế giới Cực Lạc cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát, như vậy không đặc biệt là gì? Đây chính là quý vị đầy đủ năng lực như thế, nhưng phải biết năng lực này không phải bản thân ta có, là do oai thần bốn nguyện của Phật A Di Đà gia trì.

Khi nào bản thân ta mới có được? Chúng ta ở thế giới Cực Lạc tu hành, đại triệt đại ngộ, lúc đó là bản thân ta sẽ có. Trước khi chưa đại triệt đại ngộ, chưa minh tâm kiến tánh, thần thông đức năng của quý vị hoàn toàn tương đồng với chư Bồ Tát, đó là nhờ Phật A Di Đà gia trì, không phải của mình. Đây gọi là pháp môn tha lực, nhờ tha lực được vãng sanh, cũng nhờ tha lực để hóa độ tất cả chúng sanh.

“Sở dĩ Tịnh tông cứu cánh phương tiện, tức là nhờ quả giác vô thượng của Phật A Di Đà làm nhân địa sơ tâm cho chúng sanh. Nhân đạt được quả rộng lớn, quả thấu triệt nguồn gốc của nhân, nhân quả đồng thời, cảm ứng không thể nghĩ bàn. Đây lại là diệu dụng của tha lực”. Hoàng Niệm Tổ tiến thêm bước nữa giải thích cho chúng ta.

Trong tất cả Tông phái, Tịnh tông được gọi là cứu cánh phương tiện, hai chữ cứu cánh này không dễ! Tám vạn bốn ngàn pháp môn gọi là cửa phương tiện, không có thêm vào cứu cánh, chỉ có pháp môn này, vì sao? Vì vãng sanh chính là thành Phật, cho nên gọi là cứu cánh. Nguyên nhân của nó, chính là lấy quả giác vô thượng của Phật Di Đà làm nhân tâm tu hành hiện tại cho chúng ta, đây là nhân địa phát tâm. Chúng ta đối với tình trạng ở thế giới Cực Lạc, nếu hiểu chưa đủ thấu triệt sẽ có nghi hoặc. Nghi này sanh ra chướng ngại rất lớn, nghi là gì? Khiến chúng ta không phát khởi tín tâm. Chúng ta bình tâm quan sát ngay tại đây, có bao nhiêu người học Pháp môn Tịnh độ? Máy người có chân tâm? Máy người thật phát tâm, tinh tấn tu hành?

Trước đây, khi tôi mới học Phật, học kinh giáo với thầy Lý, thầy Lý là người sáng lập Liên Xã Đài Trung. Khi tôi quen thầy, Liên xã của thầy đã có mười năm lịch sử. Có bao nhiêu liên hữu? Có 20 vạn người, mười năm có 20 vạn người. Thầy thường rất cảm khái nói: Một vạn người niệm Phật, thật sự có thể vãng sanh, thầy nói không quá năm ba người mà thôi. Đây là nguyên nhân gì? Đại sư Thiện Đạo thời nhà Đường nói: “Vạn người tu vạn người đi”, bây giờ tại sao một vạn người tu hành chỉ có năm ba người đi, không đến đâu cả. Nguyên nhân gì? Có hoài nghi, chướng ngại tín tâm chân thật, không thể nói họ không tin. Tuy có tín tâm, nhưng không khởi tác dụng, đối với thế gian này còn tham luyến, không buông được. Thứ nhất là không buông được tình chấp, thứ hai là không buông được phiền não, phiền não là tham sân si mạn nghi. Tịnh tông không cần quý vị đoạn phiền não, cũng không cần quý vị đoạn tình chấp, chỉ cần công phu của quý vị có thể chế ngự được tình chấp

và phiền não. Tuy có phiền não và chấp trước, nhưng nó không khởi tác dụng là được, điều này chúng ta không làm được.

Nếu nói đoạn tận tình chấp và phiền não, chúng ta quả thật không làm được. Nói cách khác, tám vạn bốn ngàn pháp môn, điều kiện của mỗi pháp môn, đều cần đoạn phiền não mới có thể thành tựu. Cho nên Tịnh tông rất phương tiện, không cần đoạn phiền não, chế ngự nó là được. Dùng gì để chế ngự? Dùng một câu A Di Đà Phật. Các bậc cổ đức dạy chúng ta rằng: “Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”. Ý niệm khởi, ý niệm tình chấp phiền não khởi lên, ý niệm khởi là bình thường. Phạm phu lục đạo, có ai không khởi ý niệm? Cho nên không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm. Ý niệm vừa khởi, quý vị liền giác ngộ được, đổi nó thành A Di Đà Phật. Niệm thứ nhất tập khí phiền não nổi lên, niệm thứ hai là A Di Đà Phật, thay đổi như vậy là được.

Có người nói với tôi, tập khí phiền não của họ rất nặng, đây chính là phiền não. Tâm đồ kỵ khởi lên, A Di Đà Phật, Nam Mô A Di Đà Phật, liền không chế tâm đồ kỵ, thay thế nó. Đây gọi là niệm Phật, gọi là biết niệm. Không biết niệm, nghĩa là vừa niệm Phật vừa vọng tưởng, như vậy gọi là không biết niệm. Họ có hoài nghi, có xen tạp, đó là không biết niệm. Biết niệm là không xen tạp, không hoài nghi, họ thật sự có thể không chế tập khí phiền não. Phải hiểu đạo lý này, nếu không hiểu sẽ không biết niệm.

Cổ nhân nói: miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, hét khô cổ họng chỉ ưởng công. Như vậy là ưởng công niệm rồi sao? Cũng không thể nói là hoàn toàn phí công, trong A lại da thức trồng được hạt giống niệm Phật. Đời này không có lợi ích, khi nào mới có lợi ích? Khi nào Phật hiệu của quý vị chế phục được phiền não, thì nó có hiệu quả, tuyệt đối không được khiến phiền não khởi hiện hành, đây gọi là công phu đặc lực.

Có người hỏi, tôi niệm Phật cần niệm bao nhiêu thời gian, tôi mới có được công phu này? Căn cứ những người niệm Phật thành tựu trong quá khứ đến nay, chúng ta quan sát tường tận, khoảng ba năm, quý vị xem quả thật không khó! Ba năm niệm như thế nào? Nghĩa là phiền não vừa hiện hành, lập tức chế ngự nó, niệm như thế. Quý vị nỗ lực niệm suốt ba năm như thế, phiền não liền được không chế. Chỉ cần chế ngự được phiền não, theo cấp bậc của công phu niệm Phật mà nói, quý vị đạt được công phu thành phỉ, đây gọi là công phu thành phỉ. Người có công phu này, bất cứ lúc nào cũng có thể vắng sanh thế giới Cực Lạc. Cho nên những người ba năm đạt được công phu này, họ liền ra đi, vì sao vậy? Vì thế gian này không có gì tốt đẹp, thế giới này quá khổ, không đáng để lưu luyến. Họ đến thế giới Cực Lạc, gia nhập vào câu lạc bộ của chư thượng thiện nhân, chư đại Bồ Tát, đến đó chơi. Thọ

mạng còn nhưng họ không cần, không muốn ở đây tạo tội, họ có bản lĩnh này. Thời gian ba năm, quý vị nói nó phải chăng đáng được gọi là cứu cánh phương tiện? Không có pháp môn nào làm được, chỉ có Tịnh độ tông làm được. Lý do này chính là Phật A Di Đà đã thành Phật, ngài là quả giác. Dùng danh hiệu của ngài để làm phương tiện tu hành tối sơ trong hiện tại của chúng ta. Chúng ta niệm câu Phật hiệu này, nguyên lý niệm câu Phật hiệu này là gì? Nguyên lý là tự tha không hai.

Ở trước chúng ta đã học qua, trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật nói: “Thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật”, Phật là gì? Chân tâm của quý vị gọi là Phật, Phật là chân tâm của quý vị, Phật A Di Đà đã trở về với chân tâm, bây giờ chúng ta dùng chân tâm của Phật A Di Đà. Chân tâm của Phật A Di Đà và chân tâm của ta là một, cho nên niệm Phật A Di Đà là niệm tha Phật. Tự tha không hai, đồng thời là niệm tự Phật. Tự tha nhất như, như vậy thành tựu rất nhanh.

“Nhân đạt được quả rộng lớn, quả thấu triệt nguồn gốc của nhân, nhân quả đồng thời”. Bây giờ nói về sự, Phật là quả, ở đây chúng ta bắt đầu học tập là nhân, nhân quả tương ứng. Vì sao vậy? Chân tâm chỉ có một không phải hai. Cổ nhân nói: Bản tánh vốn thiện, bản tánh vốn thiện là một không phải hai. Bản tánh vốn thiện của Phật A Di Đà, bản tánh của chúng ta cũng là vốn thiện, là một không phải hai. Danh hiệu của Phật A Di Đà, nghĩa là danh hiệu của bản tánh bản thiện. Bốn chữ này dịch sanh từ tiếng Phạn, có thể hoàn toàn dịch ra, nhưng vì tôn trọng không dịch. Âm của chữ A dịch là Vô, dịch sang tiếng Trung nghĩa là Vô, Di Đà dịch là Lượng, Phật dịch là Giác\_Vô Lượng Giác. Quý vị xem, Vô Lượng Giác, tổ tông chúng ta gọi là bản tánh vốn thiện, thiện chính là giác. Mê tức là bất thiện, giác chính là thiện, cùng một ý. Ngày nay chúng ta lấy vô lượng giác làm nhân phát tâm, bất luận ý niệm gì khởi lên, ý niệm là thiện hay là ác. Chỉ cần ý niệm vừa khởi, vô lượng giác liền nhắc nhở chính mình. Tiếng Phạn là A Di Đà Phật, hai chữ Nam Mô nghĩa là quy y, quy mạng, nghĩa là chúng ta toàn tâm quy mạng Phật A Di Đà, chính là ý này. Trong này nó có nghĩa là cung kính, rất nhiều ý, nhiều nghĩa.

Đây cũng nói ra “diệu dụng của tha lực”, công đức câu danh hiệu này không thể nghĩ bàn.

“Càng khiến dễ tin các bậc thánh bên ngoài”, đây là tập khí của phàm phu lục đạo. Nghe nói có thần, có tiên, quý vị rất dễ dàng tin tưởng họ. “Kỷ linh nan minh”, quý vị xem trong kinh Đức Phật thường nói: “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”. Ta vốn là Phật, điều này rất khó hiểu, bản thân không thừa

nhận. Ta là một kẻ phạm phu thân mang nhiều tội nghiệp, sao ta là Phật được? Cho nên khó biết được tự tánh của mình, mà dễ tin vào người khác.

Câu này hôm nay chúng ta đọc đến đây, cần phải có cảnh giác cao độ. Từ xưa đến nay, bất luận là người trong nước hay nước ngoài, đối với sự thần bí, đều có xu hướng rất dễ tin theo, điều này tốt hay xấu? Rất khó nói. Nếu đúng là thánh hiền Bồ Tát, quý vị dễ tin đó là thiện căn của quý vị. Còn nếu là yêu ma quỷ quái, là giả mạo, như vậy quý vị dễ mắc lừa. Cho nên trong kinh điển đại thừa Đức Phật nói rất rõ ràng: Chư Phật Bồ Tát và A la hán, tuyệt đối không dùng thần thông làm Phật sự, vì sao vậy? Vì nếu quý vị dùng thần thông để tiếp dẫn chúng sanh, yêu ma quỷ quái đều dùng năng lực này, như vậy không thể phân biệt được Phật và ma. Ma biến thành Phật Bồ Tát, mạo xưng, vì thế Phật không cho phép dùng thần thông. Vì sao vậy? Vì A la hán trở lên đều có thần thông, nhưng không cho sử dụng.

Dùng điều gì? Dùng phương pháp giảng kinh dạy học, điều này ma không làm được, họ không biết. Ma biết biến trò, biến ma thuật, nhưng bảo họ giảng đạo lý, họ không làm được, cần phải biết điều này. Cho nên suốt đời Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, không có sử dụng đến thần thông. 30 tuổi khai ngộ, khai ngộ nghĩa là đầy đủ tất cả. Trí tuệ, thần thông, đạo lực hoàn toàn đầy đủ. Ngài dạy học, đến 79 tuổi nhập diệt, giảng kinh dạy học suốt 49 năm. Học trò đời sau của ngài có hiện thần thông làm Phật sự chăng? Cũng có, nhưng không nhiều.

Trong Cao Tăng Truyện có một bộ sách gọi là Thần Tăng Truyện, trong bộ sách này ghi chép về người xuất gia của bao đời, cũng có cư sĩ tại gia hiện phép thần thông. Trong điều kiện đặc biệt có thể hiện phép thần thông, trong trường hợp đặc biệt này, có sức ảnh hưởng rất lớn. Quốc vương đại thần, trưởng giả cư sĩ, họ có sức ảnh hưởng rất lớn. Nếu không hiện thần thông họ không tin, vừa hiện thần thông họ tin ngay. Họ hộ trì chánh pháp, sức ảnh hưởng sẽ vô cùng rộng lớn, điều này có thể. Thông thường không có sức ảnh hưởng, quý vị hiện thần thông trước họ là sai, Đức Phật không cho phép.

Trong nhân duyên đặc biệt, người này trong đời quá khứ tích tập thiện căn, bây giờ đến nhân gian, nhất thời mê hoặc, độ riêng mình họ khiến họ quay đầu. Đây cũng là nhân duyên, điều này có thể dùng thần thông. Người khác không biết, chỉ riêng mình họ biết. Những người này đa phần chắc chắn thành tựu ngay trong đời này, không phải khai ngộ, chính là niệm Phật vãng sanh. Hay nói cách khác, họ ở trong luân hồi lực đạo, đời này là đời sau cùng. Không phải trong tình huống đặc biệt này, tuyệt đối không được dùng thần thông.

Đức Phật dạy chúng ta từ luân lý, từ đạo đức, từ nhân quả. Cao cấp hơn là những gì hiện nay chúng ta thấy như triết học, khoa học. Phật giáo không đề xướng những điều quái dị. Người thế gian, người trong nước hay nước ngoài đều như nhau, có thể nói không phân biệt quốc gia, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt Tôn giáo đều có tâm lý thích điều lành tránh điều dữ, đây là hiện tượng phổ biến. Lành dữ họa phúc ai không quan tâm? Nghe tin có người biết chuyện tương lai, nhất định nghe ngóng thử xem. Đây rốt cuộc là thật hay giả? Không ai có thể bảo đảm cho quý vị.

Đức Phật đối với vấn đề này nói rất rõ ràng rất minh bạch, nói với quý vị về những nguyên tắc nguyên lý này. Chỉ cần quý vị thật sự thấu triệt, nắm bắt vững vàng thì không cần hỏi han gì, cũng không cần nghe bất kỳ ai đồn thổi bậy bạ. Hỏi khởi tâm động niệm của bản thân, vì sao vậy? Vì tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, như vậy có lý hơn. Chúng ta tâm chánh, ngôn chánh, hành vi chánh, đời này quý vị kiết tường như ý, không có thiên tai. Nếu tâm không chánh, ngôn ngữ hành vi bất chánh, không thể tránh được thiên tai, vì sao vậy? Trong kinh này nói rất rõ ràng: “tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển”, đều do tâm mình tạo ra. Quý vị dùng tâm niệm Phật sẽ đến thế giới Cực Lạc làm Phật, quý vị niệm Bồ Tát sẽ trở thành Bồ Tát, niệm như thế nào thì hiện ra như thế, cảm ứng không thể nghĩ bàn. Đây là chân lý, là điều chân thật không phải giả.

Thế giới ngày nay, rất nhiều người nói, nhiệt độ địa cầu mỗi năm mỗi tăng cao, băng ở nam bắc cực tan chảy, nước biển cao hơn 50 mét, thành phố ven biển hoàn toàn bị chìm. Nhiều người rất lo lắng, đây phải chăng là lời đồn? Phật pháp nói, đây không phải lời đồn. Vì sao có hiện tượng này? Đây là do tâm hành của những chúng sanh sống trên địa cầu này chiêu cảm đến. Sao lại chiêu cảm khí hậu ngày càng nóng, nước biển dâng cao? Khí hậu ngày càng nóng là do tâm sân hận chiêu cảm nên, sân nhuế là lửa, đố kỵ cũng là một phần của sân hận, tham lam là nước. Đức Phật dạy chúng ta: “tức diệt tham sân si, cần tu giới định tuệ”, thiên tai không còn nữa. Tham tâm là lũ lụt, tâm sân nhuế là hỏa hoạn, nhiệt độ tăng cao thuộc về hỏa hoạn, ngu si là gió bão, ngạo mạn là động đất. Nếu chúng ta đoạn tận tham sân si mạn, những thiên tai này đều không còn, quý vị có tin chẳng? Không tin, như vậy ở sau có hoài nghi. Tham sân si mạn, quý vị đối với những gì Phật Bồ Tát và cổ thánh tiên hiền nói có hoài nghi, không tin. Ngạn ngữ có câu: “Không tin lời người đi trước, thiệt thòi ngay trước mắt”. Quý vị không tin, không chịu nghe theo, như vậy quý vị phải chịu thiên tai. Nếu quý vị tin tưởng, làm theo, thiên tai lập tức được hóa giải.

Đây là đối với hoàn cảnh bên ngoài của chúng ta. Còn đối với tự thân, mọi người vô cùng quan tâm đến sức khỏe sống lâu. Nếu tâm thái quý vị tốt,

tâm địa lương thiện, làm gì có chuyện quý vị không mạnh khỏe, không sống lâu. Thọ mạng là có nhất định, ai định cho quý vị? Tự mình định, đời trước của mình định vận mệnh đời này, hành vi đời này của chúng ta, quyết định vận mệnh tương lai. Cho nên vận mệnh không do người khác thao túng, mà do chính ta thao túng!

Các bậc thánh hiền xưa không phải người phạm, sau khi tôi học Phật thường nghĩ, các bậc thánh hiền toàn là Phật Bồ Tát tái sanh, vì sao thế? Vì trí tuệ của họ quá lớn, giáo huấn mà họ lưu lại là chân lý, vượt qua thời gian và không gian. Bất kỳ nơi nào áp dụng đều chính xác, đều có hiệu quả cao. Nếu thật sự làm được, không ai làm trái, địa cầu của chúng ta chính là thế giới Cực Lạc. Như vậy không cần niệm Phật, cũng đến thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà. Mọi người chúng ta không tin, như vậy cũng không còn cách nào khác, chúng ta chỉ còn cách đến thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà. Mọi người đều tin tưởng, chúng ta không cần nữa, chúng ta xây dựng thế giới Cực Lạc tại đây.

Chỉ cần người trên địa cầu này, mỗi người đều thực hành Đệ Tử Quy của Nho giáo, thực hành Cảm Ứng Thiên của Đạo giáo, thực hành Thập Thiện Nghiệp Đạo của Phật giáo, ba thứ này đều rất ngắn. Quý vị xem Đệ Tử Quy tổng cộng có 1080 chữ, Cảm Ứng Thiên cũng chỉ có hơn 1500 chữ. Thập Thiện Nghiệp Đạo dài hơn một chút, tôi đã rút gọn thành một bản, trích những điều chính yếu khoảng hơn 600 chữ, như vậy là được. Mỗi người đều có thể tuân thủ, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều không trái phạm, thế giới này chính là thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là do con người tạo ra, chỉ xem bản thân chúng ta có bằng lòng hay không.

Nếu tạo ra theo phương diện khác, tạo ngũ nghịch thập ác, vậy thì giống như rất những gì các nhà dự ngôn nước ngoài nói, ngày tận thế xuất hiện. Địa cầu này bị hủy diệt, sinh vật trên địa cầu đều chết hết, hoàn toàn là tự làm tự chịu, không liên quan đến thượng đế, cũng không liên quan đến vua Diêm la, càng không liên quan đến Phật Bồ Tát. Tất cả pháp thế xuất thế gian, hoàn toàn là tự làm tự chịu. Trong kinh điển đại thừa nói với chúng ta như thế, cho nên lành dữ họa phúc không cần hỏi người khác, hỏi người khác là mê tín, hỏi mình là chính xác nhất.

Cũng có người hỏi tôi, họ hỏi: Thầy ơi, có rất nhiều người thông linh đến đây, tiếp xúc với tôi, sau đó mượn danh nghĩa của tôi ra bên ngoài làm việc xấu, điều này tôi không hề hay biết. Đạo tràng này là đạo tràng của thập phương, người nào đến tôi không thể nói tôi không tiếp, không có đạo lý đó. Gặp mặt chụp một tấm hình là chuyện rất bình thường, những điều này đều không thể từ chối. Họ với tôi có quan hệ gì chẳng? Không có, không có chút

liên quan nào cả. Họ lấy danh nghĩa của tôi ra bên ngoài tuyên truyền, mở rộng thanh thế của họ, đó là việc của họ. Việc này do pháp luật nhà nước xử lý, chúng tôi không quản lý được, đây là điều bình thường. Bởi thế hàng đệ tử Phật quan trọng nhất là phải nghe kinh, đừng nghe những lời đồn đại, phải nghe kinh.

Cổ nhân có câu nói rất hay, trong Lễ Ký nói: “Lâm nạn vô cầu miễn, lâm tài vô cầu đắc”. Lợi ích của cái đặt ngay trước mắt, phải nghĩ thử xem ta có đáng đạt được nó hay không? Không đáng thì không lấy. Thiên tai ập đến, ta có tránh khỏi chẳng? Thử nghĩ xem. Nói rằng tương lai nước biển dâng cao, HongKong cũng bị chìm, phải chẳng chúng ta nên tìm một nơi cao hơn để ở, tránh nạn? Tôi nói với mọi người: Lâm nạn là điều không tránh khỏi. Tôi cùng sinh tồn với HongKong, dù chỗ nào tốt hơn mời tôi cũng không đến, tôi ở đây giảng kinh thuyết pháp, sống ngày nào giảng ngày đó. Nước biển chưa dâng lên, lo lắng làm gì? Tôi thường nói với chư vị, tu hành chơn chánh, sinh mạng chúng ta chỉ có hôm nay, ngày này, đừng nghĩ tôi còn có ngày mai. Quý vị đang vọng tưởng, ngày mai vẫn chưa đến, nghĩ nó làm gì? Nghĩ đến quá khứ, nghĩ đến vị lai đều là sai lầm, quá khứ đã trôi qua, quý vị nghĩ đến nó làm gì nữa? Vị lai thì chưa đến, cũng không cần nghĩ đến nó, chỉ cần nắm bắt ngày hôm nay quý vị có thể thành Phật. Đây là giáo huấn của thánh hiền, Chư Phật Bồ Tát dạy chúng ta như thế. Huống gì Đức Phật lay nói rất hay: Cảnh tùy tâm chuyển. Con người ở đây tâm địa lương thiện, hành vi lương thiện, những người thiện ở đây thì ở đây không gặp thiên tai.

Bây giờ các nhà khoa học đã chứng minh điều này, rất khó được! Tôi xem những bài báo cáo của họ vô cùng hoan hỷ. Họ nói nhân số người hành thiện có bao nhiêu? 1% căn bậc hai nhân khẩu trên toàn thế giới, tính ra là bao nhiêu? Trên toàn thế giới có 8000 người, có 8000 người đoạn ác tu thiện là có thể cứu vãn địa cầu. Hơn 60 ức người tạo ác, 8000 người có thể cứu vãn chẳng? Có thể, dựa vào điều gì? Dựa vào tà không thắng chánh. Một người thiện có thể cứu 1000 người tà ác, tà không thắng chánh. Chúng ta tin địa cầu này, có hơn 8000 người lương thiện như thế, từ đâu để nhận ra điều này? Nhận ra từ trong Tôn giáo.

Quý vị xem các Tôn giáo lớn trên thế giới này, trong mỗi Tôn giáo đều có người thiện. Quả thật họ không cần danh lợi, tâm họ tiết dục thanh tịnh, thật sự là người tốt. Hiện nay trong Tôn giáo người bất thiện cũng không ít, nhưng vẫn có người thiện, không phải không có. Trong mấy mươi Tôn giáo trên khắp thế giới, chúng ta nghĩ 8000 người thiện không khó. Như vậy địa cầu này thiên tai lớn đến đâu, cũng không đến nỗi diệt vong, còn có thể cứu vãn. Càng nhiều người giác ngộ, sức mạnh này càng lớn, thiên tai sẽ giảm nhẹ, khi thiên tai đến nó sẽ rút ngắn lại, nhất định như thế!

Trong việc giảng kinh dạy học, đặc biệt đối với hàng đệ tử Phật, trước tiên nghĩ đến việc bảo vệ chính mình. Không bảo vệ được bản thân, làm sao có thể độ người khác? Làm sao để bảo vệ chính mình? Phải khuyên tu giới định tuệ, phải tinh tấn tu hành. Người khác không tu mặc kệ họ, bản thân chúng ta cảm thấy đây là việc tốt, đây là việc cần phải làm.

Những người tu học Tịnh độ, lý luận cơ bản là Tịnh Nghiệp Tam Phước, đó là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của Tịnh tông. Ba điều 11 câu rất dễ nhớ, chỉ cần quý vị nắm bắt, tuyệt đối không được trái phạm. Trong điều thứ nhất: “Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”, bốn câu. Hai câu đầu là hiếu thân tôn sư, thực hành theo Đệ Tử Quy, thực hành được Đệ Tử Quy sẽ làm được hiếu thân tôn sư. Câu thứ ba thực hành ở Cảm Ứng Thiên, trong Cảm Ứng Thiên thực hành nhân quả nghiệp báo, tất cả nói đến 195 vấn đề. Thiện có thiện báo, ác có ác quả. Quý vị có thể ngày ngày suy nghĩ đến 195 vấn đề này, những gì ta đã làm được, những gì chưa làm được, nỗ lực học tập.

Trong Thập Thiện Nghiệp Đạo, cương lĩnh nghĩa là mười câu: Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ý ngữ, không ác khẩu, không tham, không sân, không si, tức là mười câu. Thực hành được tất cả, cho dù thiên tai lớn đến đâu, quý vị cũng không bị ảnh hưởng. Nơi quý vị ở, nhờ quý vị tu hành, quý vị là một người thiện, người ở khu vực này cũng nhờ phước của quý vị. Quý vị càng tinh tấn tu hành, thì đức hạnh và công lực ngày càng cao, phạm vi ảnh hưởng sẽ càng lớn, thiên tai ở khu vực này có thể giảm nhẹ, đây là y giáo phụng hành.

Mặc dù là cộng nghiệp không thể tránh khỏi, ở trong thiên tai chúng ta cầu sanh Tịnh độ, việc tốt! Thiên tai chết và bị thương rất nhiều, nơi đến của mỗi người không giống nhau. Có người đến thế giới Cực Lạc làm Phật, có người sanh lên cõi trời, có kẻ đọa vào ba đường ác, không giống nhau. Bản thân phải rõ ràng minh bạch, trong tâm sẽ có chủ trương, không hoảng loạn. Thiên tai ập đến, quý vị vẫn như như bất động, bản thân có thể làm chủ mọi tình huống.

Ở đây nói đến: “dễ tin vào thần minh bên ngoài, nhưng không biết rõ về tự tánh của mình”, hai câu này nói quá hay.

Chúng ta xem tiếp bên dưới: “Thị dĩ cụ phước phạm phu đản năng tín”, chỉ cần quý vị có thể tin, tin điều gì? “Có thể giới tên là cực Lạc, cõi nước này có Phật hiệu là A Di Đà”. Hai câu này trong Kinh A Di Đà, chỉ cần quý vị tin là được. “Tin sâu vào hai chữ CÓ”, có thể giới, có Phật hiệu là A Di Đà. Đây là đại sư Ngẫu Ích nói, hai chữ này rất quan trọng. Biệt hiệu của đại sư Ngẫu Ích gọi là Tây Hữu Sa Môn, tây là tây phương, ở tây phương có. Quý vị

xem tên của đại sư, chính là từ hai chữ CỐ này. “Có thể giới tên là Cực Lạc, cõi nước này có Phật hiệu là A Di Đà”, gọi là Tây Hữu Sa Môn.

“Nguyện thiết vãng sanh, nhất hướng trì danh, tức có thể như nguyện, chóng đạt bất thoái”. Nguyện phải khẩn thiết, ta đối với thế gian này không có nguyện vọng nào cả, duy nhất một nguyện vọng là đến thế giới tây phương Cực Lạc. Hay nói cách khác, buông bỏ tất cả những gì thuộc thế gian này, một lòng nghĩ đến thế giới Cực Lạc. Đây là đi thật, không phải đi giả. “Nhất hướng trì danh, tức có thể như nguyện”. Hướng là phương hướng, một phương hướng, một mục tiêu, dùng phương pháp trì danh có thể đạt được. Tức có thể như nguyện, viên mãn nguyện vọng của quý vị. Đến thế giới tây phương Cực Lạc\_kính tức là nhanh chóng, quý vị sẽ chứng được ba loại bất thoái chuyển.

“Điều này phàm ngu cũng có thể đạt được”, phàm phu, người ngu si cũng có thể làm được. Ở trước từng nói với quý vị về người đệ tử làm thợ hàn của pháp sư Đế Nhàn, đó là phàm phu, người ngu muội. Chưa từng đi học, không hề biết chữ, cuộc sống bần hàn, người lớn lên từ nhỏ ở nông thôn với pháp sư Đế Nhàn. Pháp sư Đế Nhàn xuất gia, nổi tiếng, trở thành đại pháp sư. Người thợ hàn tìm được người bạn năm xưa là pháp sư Đế Nhàn, muốn xuất gia với pháp sư, tâm địa vô cùng khẩn thiết. Pháp sư Đế Nhàn đã thành tựu nguyện vọng của ông ta. Quý vị xem chỉ dạy ông ta một câu sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật, vì ông không biết gì cả. Người trong chùa đều coi thường ông, nên không thể ở trong chùa. Vì thế hòa thượng tìm cho ông một ngôi miếu hoang không người ở nơi vùng nông thôn, để một mình ông ở đó. Chỉ niệm một câu Phật hiệu, ngoài ra không biết gì. Hòa thượng nói với ông ta, nếu niệm mệt thì nghỉ, nghỉ xong lại tiếp tục niệm. Ông y giáo phụng hành, suốt ba năm không hề gián đoạn, ông biết trước giờ vãng sanh, đứng trong lúc vãng sanh, rất tuyệt vời. Những người Phật tử quanh đó nhìn thấy, liền đến chùa Quán Tông báo tin, người đệ tử của hòa thượng đã vãng sanh, vẫn còn đứng đó. Hòa thượng Đế Nhàn đến ngôi miếu nhỏ xem, ba ngày, đi và về mất ba ngày, người chết rồi mà đứng suốt ba ngày. Pháp sư Đế Nhàn lo hậu sự cho ông, rất khâm phục: Ông xuất gia không uổng, các bậc hòa thượng trú trì các chùa viện nổi tiếng chưa chắc bằng ông, những pháp sư thông Tông thông giáo, cũng chưa chắc bằng ông. Lời nói này là thật, hoàn toàn không phải giả! Có vị hòa thượng nào khi vãng sanh có thể đứng suốt ba ngày? Chỉ nhờ vào một câu Phật hiệu. Cho nên phàm ngu đều có thể đạt được, vấn đề là quý vị có chịu thực hành hay không? Nếu y giáo phụng hành, quý vị cũng đạt được.

“Nếu lời nói thể rất ráo thấu triệt tâm mình, tức chỉ có bậc thượng trí mới có thể làm được”. Rất ráo là cùng tận, thấu triệt là minh tâm. Nếu nói đến

minh tâm kiến tánh, không phải người bình thường có thể làm được, đó là bậc thượng trí. Nhà Phật nói hàng thượng thượng căn mới có thể làm được. “Bồ Tát Pháp Tạng khi còn ở nhân địa, bi nguyện rộng lớn của ngài đã khai mở pháp môn tha lực này, thế gian gọi Phật Di Đà là vua của đại nguyện”, cho nên khen ngợi Phật A Di Đà là đại nguyện vương.

Bên dưới nói: “Mật tông cũng là pháp môn tha lực”, Mật tông và Tịnh độ tông cùng một phương pháp. Phật pháp nói tám vạn bốn ngàn pháp môn, tám vạn bốn ngàn pháp môn đến sau cùng, nói cho chư vị biết, nó trở thành ba cánh cửa. Ví như điều gì? Giảng đường chúng ta, đồng học ở đây đều là từ khắp nơi trở về. Quý vị vào giảng đường chúng ta, giảng đường này chỉ có ba cánh cửa, có thể đi vào từ bất kỳ cánh cửa nào. Đi vào đều là giống nhau, chắc chắn không có gì sai khác, ba cánh cửa này là giác chánh tịnh.

Thiền tông, tánh tông là đi vào cửa giác, người đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh đi vào cửa này. Giáo môn như Tông thiên thai, Tông hiền thủ, Tông pháp tướng, đây là giáo môn, nghiên cứu kinh giáo, họ đi vào từ cửa chánh của ba cánh cửa này. Cửa chánh của giác chánh tịnh, chánh tri chánh kiến, đi vào từ cánh cửa này. Tịnh độ tông là từ tâm thanh tịnh, Mật tông cũng là tâm thanh tịnh, hai tông phái này đều đi vào từ cửa tịnh. Ba cửa giác chánh tịnh này, nhưng Mật so với Tịnh độ càng tịnh, nó thật sự gọi là thuần tịnh, Tịnh tông không được thuần tịnh như thế, nhưng thành tựu của Tịnh tông nhiều hơn Mật tông. Chúng ta không thể không biết điều này, đây là Phật học thường thức.

Thầy tôi là thượng sư của Mật tông, khi tôi mới học Phật thầy thường đem những thường thức của Mật tông nói với tôi, cho nên tôi biết. Mật là thượng thượng Tịnh tông, không phải Tịnh tông bình thường. Quý vị xem Tịnh độ tông, đối với tài sắc danh thực thùý đã rời xa nó, không chiếm hữu nó, coi như là đã tịnh, được thanh tịnh. Mật tông là gì? Mật tông, tâm địa họ thanh tịnh, tiếp xúc tâm địa đều không nhiễm, đây là công phu chân thật. Nói cách khác, họ thông qua thực nghiệm chính thức. Tịnh độ tông là viễn ly, không chiếm hữu quý vị mới Tịnh. Mật tông không như vậy, họ hoàn toàn hòa hợp mà không hề nhiễm chút bụi trần nào, đó là tịnh thật sự.

Lúc đó đại sư Chương Gia nói với tôi, ví dụ dụng cụ cứng của Mật tông đều là kim ngân thất bảo, là thật. Quý vị đối với những tài bảo này khởi chút tham tâm nào coi như xong, đọa vào địa ngục. Cho nên nó chỉ có hai con đường, một là cõi trời, hai là địa ngục, không có ở giữa, Tịnh độ tông có ở giữa. Mật tông nếu không thành tựu liền đọa địa ngục, nên Mật tông rất khó tu, không dễ chút nào.

Tôi theo học với đại sư Chương Gia ba năm thì đại sư mất, nếu không tôi không rời xa thầy. Nền tảng học Phật của tôi đều nhờ đại sư mà có, nghiêm trì giới luật, đây là căn bản. Nếu không trì giới luật thì tu điều gì? “Nhân giới sanh định, nhân định phát tuệ”, đây là chánh đạo, là con đường thành Phật mà tất cả Chư Phật trong ba đời mười phương đều đi. Nếu như quý vị không đi theo, mà muốn đi theo con đường khác, chắc chắn không thành công.

“Mật tông cũng là pháp môn tha lực, đều thuộc quả giáo, đều là từ quả khởi tu. Sự thù thắng không thể nghĩ bàn này của pháp môn tha lực, chính là chí nguyện chí thiết của Phật A Di Đà, cũng chính là chỗ cứu cánh phương tiện của hai Tông Mật và Tịnh”. Ở đây cần phải biết, Tịnh độ tông ví như lớp đại học trong trường đại học, Mật tông ví như viện nghiên cứu lớp tiến sĩ. Thành Phật cần phải thông qua cửa ải sau cùng là Mật, không có Mật Tịnh không thể thành Phật.

Cho nên Mật tông, người tu Mật thật sự là ai? Điều này đại sư Chương Gia nói với tôi, trong Kinh Hoa Nghiêm nói là sơ trụ trở lên. Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, hàng sơ trụ trở lên tu. Hay nói cách khác, đẳng cấp của Mật tông so với Nam truyền, chính là Thiền tông do đại sư Huệ Năng truyền bá, đẳng cấp là bình đẳng, bình đẳng. Hàng thượng thượng căn, bậc trung hạ không có phần, cho nên cần phải biết điều này. Hàng sơ học như chúng ta, đại sư truyền thọ Tam quy cho chúng ta, dạy chúng ta một bài chú, đó gọi là gì? Gọi là kết duyên quy y, đó không phải thật sự học Mật. Thật sự học Mật là học từ đâu? Bắt đầu học từ hiển giáo, nghĩa là quý vị tu học phải từ đại học. Quý vị tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiếp tục học lên tiến sĩ, là như vậy. Mật tông là lớp tiến sĩ, Tịnh tông là đại học và thạc sĩ, không phải lớp tiến sĩ.

Tôi theo học với đại sư Chương Gia ba năm, tôi rất tôn trọng, kính ngưỡng Mật tông. Họ dạy tôi, tôi nói: thầy tôi nói tôi không có nhân duyên này, không có căn tánh này. Pháp môn này không thể tu một cách tùy tiện, nhất định phải hiểu điều này, đó thật sự là tu không khởi tâm không động niệm. Tịnh độ tông là tu không phân biệt không chấp trước, Mật tông là cao nhất không khởi tâm không động niệm. Đây là nói ra sự thù thắng của Mật tông.

Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ từng học Mật tông, ông là Kim cang thượng sư của Mật tông. Ông nói với tôi, từ khi tân Trung quốc thành lập đến nay, lúc đó ông chưa đến 60 tuổi, nói câu này cũng đã mười năm trước, người tu học Mật tông thành tựu, tổng cộng chỉ có sáu người. Quý vị xem có bao nhiêu người tu Mật tông? Ông nói tổng cộng những người thành tựu đó chính là sau khi tân Trung quốc thành lập, đến khi chúng tôi gặp mặt, phải có hơn 40

năm mới chỉ có sáu người. Ông nói Tịnh độ tông thành tựu, số lượng này không sao tính kể. Tịnh độ tông là đời nghiệp vãng sanh, Mật tông thì sao? Mật tông không đời nghiệp. Một bên là đời tịnh nghiệp, một bên là không đời tịnh nghiệp, không giống nhau, khác nhau rất nhiều! Cho nên khi đối với Mật tông nhất định phải tôn trọng. Nó không phải giả, đó là thật. Theo biệt giáo mà nói, Bồ Tát đặng địa hộ học Mật. Trong Mật giáo chủ yếu là tu không khởi tâm không động niệm, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bản thân ở trong định, không đơn giản. Hiện nay, trong thời đại này, tất cả đều biến thành giả.

Tôi thấy trong tin tức, rất nhiều người có thân phận địa vị, uống rượu trong yến tiệc là rượu giả, bị bệnh trị liệu là thuốc giả, như vậy nhất định có thể có bác sĩ giả. Tất cả đều là giả, trong Hiền giáo có giả, trong Mật giáo đại khái cũng có giả. Nếu chúng ta không nhận thức rõ ràng, như vậy sao có thể thành tựu được? Phải nhận thức nó một cách rõ ràng minh bạch, bản thân chúng ta cần phải học tập như thế nào, bản thân phải rõ ràng.

Mấy câu bên dưới nói rất hay: “Tự tha vốn không hai, nhất định nhờ vào tha lực, tức là đối với pháp khó tin này có thể sanh lòng tin thanh tịnh. Khó tin có thể tin, hoàn toàn nhờ trí tuệ vô thượng của người này, đây tức là tự lực”. Sở dĩ quý vị có thể tin, chứng tỏ quý vị có trí tuệ, quý vị tin một cách rất chân thật, rất khẩn thiết, đó là trí tuệ chân thật. Người trí tuệ chân thật sẽ thật sự thành tựu, hạng người này không nhiều, nhưng vẫn có, trong đời chúng ta gặp được vài người, thật sự thành tựu, đối với pháp môn này kiên trì không thay đổi. Nói thật, lòng tin của tôi, tôi nói một cách rất chân thật, niềm tin của tôi đối với Phật, mới đầu chỉ có bảy phần. Đến lúc tin vào Tịnh độ, khoảng hơn 20 năm sau, không có ngày nào xa rời kinh giáo. Ở trong giáo lý đại thừa thật sự đã hiểu rõ ràng minh bạch vấn đề này, mới tiếp thu, quý vị xem điều này khó biết bao! Mới đầu học Phật, lòng tin của tôi là tôn kính thầy. Do thầy giới thiệu, thầy dạy cho tôi môn học này: Triết Học Phật Giáo. Tôi học triết học với thầy, do kính ngưỡng thầy mà bước vào cửa Phật. Nói thật, ý thú triết học trong Tịnh tông có, nhưng người thông thường không nói ra được, cho nên chúng ta nghiêng nặng về học tập kinh luận đại thừa. Về sau gặp thầy Lý Bình Nam, thầy giới thiệu Tịnh độ tông cho tôi. Tôi không phản đối, những cũng không chịu học. Thầy bảo tôi xem Ấn Quang Đại Sư Văn Sao, sau khi tôi đọc Văn Sao xong, quả thật không còn phản đối Tịnh tông, biết rằng trong này có đạo lý thâm sâu, khéo nhập dần dần. Nhưng thật sự tin tưởng, tôi cũng nói cho chư vị biết, khi tôi giảng Pháp Hoa, Lăng Nghiêm, Hoa Nghiêm. Giảng đến một nửa Kinh Hoa Nghiêm, thấy Văn Thù, Phổ Hiền lãnh đạo 41 vị pháp thân đại sĩ ở thế giới Hoa Tạng cầu sanh Tịnh độ, tôi mới giật mình, từ chỗ này tôi mới tin. Đến sau cùng Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, tất cả kinh điển

đại thừa, sau cùng đều trở về với Tịnh độ, cho nên mới biết pháp môn này rất thù thắng.

Kinh Vô Lượng Thọ, đích thực không có bản hay, cho nên hội tập là việc cần thiết. Bản hội tập này mới nói về Tịnh tông một cách rõ ràng, minh bạch, thấu triệt, đúng là hy hữu khó gặp. Người bây giờ có phước báo, bản hội tập này xuất hiện trong thời đại của chúng ta.

Cho nên khó tin có thể tin, toàn do trí tuệ vô thượng của người này. Trí tuệ này là trí tuệ vốn có trong tự tánh, đây là tự lực. “Nhưng có thể tin nhận, thật thà niệm Phật, tự nhiên quên hết năng sở, tự tâm sáng suốt hiện ra. Từ sự trì đạt được lý trì, tức tâm phàm thành tâm Phật. Sự vi diệu của Tịnh tông, hoàn toàn ở chỗ này”. Pháp khó tin, nhưng quý vị tu theo phương pháp này, nó sẽ trở thành không khó, điều này rất tuyệt.

Cư sĩ Lưu Tố Vân ở Đông bắc là tấm gương tốt nhất, bà đã thể hiện ra cho chúng ta thấy. 55 tuổi gặp được Phật pháp, bà có thể tin, đây là gì? Đây chính là trí tuệ vô thượng của người này, bà tin và hành trì! Bà đến đây, các vị đồng tu hỏi bà, bà tu phương pháp gì mà thành tựu? Bà nói sáu chữ, thứ nhất là thật thà, thứ hai là nghe lời, thứ ba là thực hành. Bà nói bà áp dụng sáu chữ này, bà làm được sáu chữ này, rất thật thà. Suốt đời không tìm kiếm danh lợi, suốt đời không vọng ngữ, chưa hề nói lời giả dối, đây là thiện căn của bà.

Tiếp xúc với Phật pháp bà liền tin, nghe lời, nghe hiểu hai câu trong kinh Phật nói, bà đã nghe hiểu. Hai câu này tôi thường nói, nghe rất quen thuộc nhưng quý vị không thực hành. “Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, bà nghe hiểu câu này. Cho nên bà chỉ chuyên tu một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, và một danh hiệu Phật A Di Đà. Quý vị xem nhất môn thâm nhập, giống như ở đây nói vậy. Một ngày nghe kinh mười tiếng, nghe Kinh Vô Lượng Thọ, nghe bộ kinh tôi giảng năm 1998 lần đầu tiên tại Singapore. Lúc đó mỗi năm tôi đến Singapore ở một tháng, giảng kinh một tháng. Lúc đó còn sử dụng băng ghi âm, chưa có đĩa CD, một tiếng một cuộn băng. Bà có được bộ này, bây giờ đã làm thành đĩa CD, thời lượng một đĩa CD một tiếng đồng hồ. Mỗi ngày bà nghe một đĩa CD, một đĩa CD nghe mười lần, huân tu lâu dài, thâm nhập một môn. Tức nghe một tiếng, một tiếng nghe mười lần. Nghe xong bộ kinh này là hai tháng, hai tháng bà nghe mười lần. Nghe hết lần này lại nghe lần khác, suốt mười năm như thế, không hề thay đổi. Mười năm thành tựu là gì? Giới định tuệ đều thành tựu, trí tuệ bà khai mở. Bà giảng Kinh Vô Lượng Thọ không cần dùng kinh, nói rất lưu loát! Trong Phật pháp bà được niệm Phật tam muội, khai ngộ, một kinh thông tất cả kinh thông. Bà chưa tiếp xúc với kinh này, nhưng mời bà giảng bất kỳ bộ kinh nào, bà đều giảng được

không có vấn đề gì, hoàn toàn thông suốt. 56 tuổi đến 66 tuổi, quý vị xem trong đời này, suốt mười năm như thế không sống một cách uổng phí. Chứng minh những điều trong kinh Phật nói: nhất môn thâm nhập, Tổ tông chúng ta nói: “Đạo dạy học, quý ở chuyên”, học tập cũng như thế. Học thật đó chính là chuyên, tinh chuyên, không ai không thành công.

Ngày nay Nho Thích Đạo không có nhân tài. Mọi người đều biết: người có thể hoằng đạo, không phải đạo hoằng người. Xây dựng chùa chiền thật nhiều cũng vô dụng, không có người. Con người có thể hoằng đạo, làm sao để đào tạo nên con người? Người như cư sĩ Lưu Tố Vân sẽ xuất hiện. Nếu có một học viện, mọi người cùng nhau tu học, phước báo đó lớn biết bao! Người bây giờ không có phước báo lớn như vậy, nên nhân duyên này không thuận thực. Nhưng bản thân quý vị tu học vẫn thành tựu, chính là nhờ tinh tấn chuyên cần. Ngoài pháp môn này ra, đầu óc không có ý niệm nào khác.

Cổ nhân nói: “Đọc sách ngàn lần, tự mình hiểu nghĩa của nó”, như vậy là khai ngộ. Vì sao vậy? Ngàn lần nghĩa là định công, quý vị đã định, quý vị đoạn trừ tất cả vọng tưởng và tạp niệm. Như trên đề kinh này của chúng ta, quý vị đã đạt được “thanh tịnh bình đẳng giác”. Giác là khai ngộ, bình đẳng là định. Bình đẳng là niệm Phật tam muội, giác là khai ngộ, mười năm khai ngộ. Dùng phương pháp này, quý vị học Phật sẽ thành Bồ Tát, thành Phật. Cao nhất là thành Phật, tiếp theo là thành Bồ Tát.

Nếu học Nho giáo, ví dụ quý vị học bộ Tứ Thư, thậm chí học một bộ Luận Ngữ. Học suốt mười năm như thế, quý vị chính là Khổng tử trong thời hiện đại. Nếu học Đạo giáo, quý vị chính là thần tiên, không phải làm không được, mọi người đều có thể làm được, vậy tại sao không làm? Chỉ cần kiên trì, không ai không thành công.

Khi chúng tôi còn trẻ, vừa mới học Phật, mới xuất gia, bạn bè đồng học rất nhiều. 60 năm trôi qua, bây giờ chỉ còn mình tôi, những người khác đều không còn, vì sao vậy? Không chịu thực hành, không kiên trì. Trong đời tôi cũng nhờ thầy dạy, đại sư Chương Gia dạy tôi học theo Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, suốt đời không thay đổi. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni ngày ngày dạy học, sau khi tôi học xong cũng ngày ngày dạy học. Ngày ngày đọc kinh, ngày ngày dạy học, không có ngày nào nghỉ ngơi. Tôi thường đem phương pháp này nói với mọi người, hy vọng người có tâm nghe được rồi thực hành, họ sẽ có thành tựu. Thiên hạ không có việc gì khó, bí quyết thành công là kiên trì, chuyên nhất. Không được tham cứu nhiều thứ, nhiều sẽ tạp. Ví dụ mười năm quý vị học mười thứ, học những thường thức bên ngoài, không có thứ nào giỏi. Nhưng mười năm chuyên vào một môn sẽ thông đạt, thông đến tự tánh. Thông đến tự tánh, pháp thế xuất thế gian đều thông suốt. Phải hiểu đạo lý

này. Sự thật, quý vị xem rất nhiều bậc cao tăng làm tấm gương tốt cho chúng ta noi theo, đáng để chúng ta học tập, đáng để chúng ta noi theo.

Nhưng có thể tin nhập, quý vị thật sự tin tưởng. Nhập là gì? Là tiếp thu, tiếp thu vô điều kiện. Thật thà niệm Phật, chỉ một câu hồng danh sáu chữ: “Nam Mô A Di Đà Phật”, cứ niệm một cách thật thà. Tự nhiên có thể không vọng tưởng, vì sao dạy quý vị nghe kinh? Vì sao dạy quý vị đọc kinh? Đọc kinh, nghe kinh là vì có nghi hoặc, nó có thể giúp quý vị đoạn nghi sanh tín, lợi ích là đây. Sau khi thành tựu, giúp quý vị hoằng pháp lợi sanh, như vậy là khai trí tuệ. Câu Phật hiệu này, nếu không nghe kinh giáo, không đọc kinh Phật, chỉ niệm câu Phật hiệu này thôi, cũng có thể thành tựu như người thợ hàn vậy. Biểu diễn cho người khác thấy, làm chứng chuyên trong tam chuyển pháp luân, làm chứng minh cho mọi người, công đức này cũng không thể nghĩ bàn. Người ta thấy quý vị là tin, không còn gì để nói. Nếu phát tâm hoằng pháp lợi sanh, quý vị càng không thể xa rời kinh giáo, phải thành tựu trí tuệ của mình. Cho nên thật thà niệm Phật, tự nhiên đạt được năng sở không còn, đây là cảnh giới gì? Là lý nhất tâm, đã minh tâm kiến tánh. Bên dưới nói: “Tự tâm sáng suốt hiện tiền”, đây chính là minh tâm kiến tánh, trong Tịnh độ tông gọi là lý nhất tâm bất loạn. Đến cảnh giới này, vãng sanh thế giới tây phương Cực Lạc, là trực tiếp sanh vào cõi thật báo trang nghiêm. Họ không đi qua cõi đồng cư và cõi phương tiện, họ không thông qua hai cõi này, mà trực tiếp đến cõi thật báo, gọi là hoa khai kiến Phật. Họ không phải nhờ oai thần của Phật A Di Đà gia trì, bản thân họ đã kiến tánh.

“Từ sự trì đạt được lý trì”, mới bắt đầu là thật thà niệm Phật, đây là sự niệm, đến sau cùng là niệm đến lý trì. “Tức tâm phàm thành tâm Phật”, họ thật sự thành Phật, lý nhất tâm bất loạn chính là thành Phật. Lý nhất tâm bất loạn là cùng một cấp bậc với Thiên tông minh tâm kiến tánh, cảnh giới hoàn toàn tương đồng. “Sự vi diệu của Tịnh tông, hoàn toàn ở đây”, phương pháp đơn giản, dễ dàng, nhanh chóng, đáng tin, mà thành tựu còn rất thù thắng. Không phải thành tựu nhỏ, là thành tựu lớn!

“Sau khi Bồ Tát Pháp Tạng nói rõ về không phải cảnh giới của con, liền khẩn thỉnh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, rộng nói về vô lượng cõi nước thù thắng vi diệu của Chư Phật. Nếu con nghe được vô số cõi nước vi diệu như thế và nhiếp thủ được pháp này, con sẽ tư duy tu tập, thề đời này viên mãn sở nguyện của mình”, đây là tiếp theo kinh văn ở dưới. Bồ Tát Pháp Tạng và Thế Gian Tự Tại Vương Phật, người hỏi người đáp là đang giáo huấn chúng ta, cho chúng ta một sự gọi mở lớn lao. Biết được thế giới tây phương Cực Lạc từ đâu mà có, không phải Phật A Di Đà tưởng tượng ra.

“Con sẽ tư duy tu tập”, đây là điều trong kinh điển thường hay nói: “Tất cả pháp do tâm tưởng sanh”, đây là nguyên tắc chung, nguyên lý chung. Phương pháp của Tự Tại Vương Phật rất khéo léo, đem tất cả cõi nước của Chư Phật khắp mười phương, dùng thần lực biến hiện ra trước mặt ngài, khiến ngài thấy hết tất cả: Ông tự xem, tự mình chọn. Phương pháp của Bồ Tát Pháp Tạng là lấy sở trường bỏ sở đoản, trong cõi nước tất cả chư Phật khắp mười phương, những gì tốt đẹp đều chọn hết, những gì không tốt đều không cần. Cho nên thế giới Cực Lạc biến thành thù thắng nhất, hoàn mỹ nhất trong cõi nước của Chư Phật, không có chút khuyết điểm nào. Một hoàn cảnh tu học như thế, không phải do tưởng tượng ra. Thế Gian Tự Tại Vương Phật cũng vô cùng thông minh, không cần nói tường tận với quý vị, quý vị tự xem, tự chọn.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**Hết tập 184**